TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** THÀNH PHỐ T	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2022/QĐST–HNGĐ	*C, ngày 18 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2022/TLST–HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Phan Thị Mỹ P,** sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Số C khu vực 3, phường C, quận N, thành phố T.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Hữu P**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Số A khu vực P, phường T, quận C, thành phố T.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Phan Thị Mỹ P,** sinh năm: 1996. Địa chỉ: Số C khu vực 3, phường C, quận N, thành phố T.

Và ông **Nguyễn Hữu P**, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Số A khu vực P, phường T, quận C, thành phố T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phan Thị Mỹ P và ông Nguyễn Hữu P thống nhất thuận tình ly hôn.

** Về con chung*: Có 02 (hai) con chung là Nguyễn Hữu Đ (nam) sinh ngày 22/5/2016 và Nguyễn Ngọc Y (nữ), sinh ngày 04/5/2019; các đương sự thống nhất giao cháu Ngọc Y cho bà P được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, giao cháu Hữu Đ cho ông Phát trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành; mỗi người nuôi một con chung nên không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà Phan Thị Mỹ P và ông Nguyễn Hữu P theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

** Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự khai thống nhất trong thời gian chung sống không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Sau này có ai tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

** Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Phan Thị Mỹ P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) (trong đó có 75.000đ bà P nộp thay cho ông P), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008300 ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; bà P được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**** Nơi nhận***:
- TAND TP.T;
- VKSND Q.C;
- Chi cục THADS Q.C;
- UBND P.T;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh